TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 631/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 04 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 867/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 290/1/19 N, Phường A, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983;

Địa chỉ liên lạc: Số A đường D, trung tâm H, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 27/8/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 92 quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/5/2010).

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị H thống nhất: Anh Nguyễn Xuân K giao con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, mỗi tháng anh K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng: từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị H phải tạo điều kiện cho anh K trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh K thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Xuân K chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng anh K còn phải trả cho chị H tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị H chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0029177 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- UBND phường A, quận B TP. Hồ Chí Minh (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Hoa